

	THÔNG BÁO	KMH76A/2025/VietCredit-TB
	Lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	Ngày BH: 08/09/2025

- Căn cứ Luật Đấu giá tài sản 2016 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản năm 2024;
- Căn cứ Thông tư 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản.

Công ty Tài chính tổng hợp Cổ phần Tín Việt ("**VietCredit**") thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản với nội dung sau:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá

- Người có tài sản đấu giá: Công ty Tài chính tổng hợp Cổ phần Tín Việt
- Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà V.E.T, số 98 Hoàng Quốc Việt, P. Nghĩa Đô, Hà Nội.

2. Tài sản bán đấu giá: Toàn bộ khoản nợ của khách hàng tại VietCredit như sau:

- **Thông tin khách hàng nợ:**

Tên khách hàng: Công ty Cổ phần Med-Aid Công Minh

Mã số doanh nghiệp: 0104256969, đăng ký lần đầu ngày 17/11/2009

Địa chỉ: Số 4 Ngõ 259, đường Chiến Thắng, quận Hà Đông, Hà Nội.

Người đại diện: ông Vũ Trung Thuận – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

- **Thông tin dư nợ tạm tính đến ngày 31/03/2024:**

Dư nợ gốc: 25.237.761.524 đồng.

Dư nợ lãi: 67.509.314.595 đồng.

Tổng dư nợ: 92.747.076.119 đồng.

- **Thông tin tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ:**

a. Hệ thống máy móc, thiết bị:

STT	Hạng mục	Số lượng	Giá trị định giá ngày 08/12/2023
1	Máy gia tốc tuyến tính có mức năng lượng 6MV-15MV, với chức năng làm JO-IMRT và các thiết bị đồng bộ đi kèm	01	3.372.213.657
2	Máy gia tốc tuyến tính có mức năng lượng 6MV và các thiết bị đồng bộ đi kèm	01	3.063.668.164
3	Máy CT-SIM SPIRIT POWER 2 slice (gồm CT Spirit Power 2 slice và hệ thống mô phỏng Lap laser) và các thiết bị đồng bộ đi kèm	01	1.203.543.400
4	Máy Gamma Quay ART-6000TM và các thiết bị đồng bộ đi kèm	01	9.119.870.828
5	Hệ thống Boongke, các phòng đặt máy, buồng bệnh, khu hành chính	01	7.637.407.896
TỔNG CỘNG			24.396.703.945

(Giá trị TSBD theo Chứng thư thẩm định giá số 2305073/CTTĐG-VVI ngày 08/12/2023 của Công ty CP Thẩm định giá và giám định Việt Nam).

b. Toàn bộ các quyền của Công ty CP Med-Aid Công Minh phát sinh từ Hợp đồng liên doanh số 1888/HĐLD-TBUT-115 ngày 04/09/2009 về việc lắp đặt và khai thác các hệ thống máy chuẩn đoán và điều trị ung thư tại Bệnh viện nhân dân 115, phụ lục Hợp đồng số 01/2010/PLHĐ-1888 ngày 24/08/2010, phụ lục số 01 sửa đổi, bổ sung Hợp đồng liên doanh ngày 27/04/2011 và các hợp đồng sửa đổi, bổ sung, phụ lục hợp đồng được ký kết giữa Công ty CP Med-Aid Công Minh và Bệnh viện nhân dân 115.

3. Giá khởi điểm: 22.487.220.000 đồng (Hai mươi hai tỷ bốn trăm tám mươi bảy triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng).

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức bán đấu giá

	THÔNG BÁO	KMH764/2025/VietCredit-TB Ngày BH: 08./09/2025
	Lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	

- Nội dung chi tiết tiêu chí đánh giá, chấm điểm tại Phụ lục số 01 kèm theo.
- Nguyên tắc lựa chọn tổ chức bán đấu giá: Đơn vị có điểm cao nhất theo nguyên tắc chấm điểm của người có tài sản bán đấu giá là đơn vị được lựa chọn.

5. Thành phần và số lượng hồ sơ

* Thành phần bộ hồ sơ:

- Hồ sơ pháp lý của tổ chức đấu giá (theo lục lục 02 đính kèm).
- Văn bản mô tả năng lực, kinh nghiệm, cơ sở vật chất, trang thiết bị,... của tổ chức đấu giá và hồ sơ chứng minh kèm theo
- Văn bản đề nghị thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản
- Bảng tự chấm điểm của tổ chức đấu giá
- Các tài liệu được đề cập tại mục ghi chú bằng tiêu chí tại Phụ lục số 01
- Các tài liệu chứng minh khác.

Tài liệu được ký bởi người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền và đóng dấu xác nhận của tổ chức đấu giá.

* Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

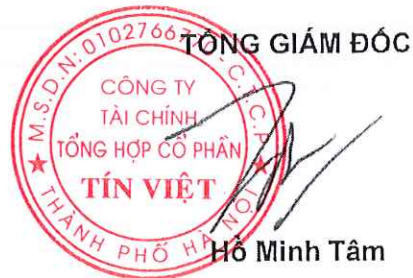
6. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá

- Thời gian nhận hồ sơ: Từ 8h30p ngày 18/09/2025 đến 17h00 ngày 19/09/2025.
- Tổ chức đấu giá nộp hồ sơ trong giờ hành chính theo thời hạn nêu trên, ngoài thời hạn này hồ sơ không được xem xét lựa chọn.
- Địa điểm: Tầng 9, Tòa nhà V.E.T, số 98 Hoàng Quốc Việt, P. Nghĩa Đô, Hà Nội.

VietCredit trân trọng thông báo và mong được sự hợp tác của các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chuyên nghiệp.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKH (để b/c)
- Lưu: Văn thư, TĐ1.



	THÔNG BÁO	KMH76A/2025/VietCredit-TB Ngày BH: 08/09/2025
	Lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	

Phụ lục 01: Nội dung tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

(Kèm theo thông báo số 76A./2025/VietCredit-TB ngày 08/09/2025 về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản)

NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15,0
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0

2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3) / Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3) / Y$	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0
8.3	Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh	5,0

	<i>nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)</i> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8,0
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá Tài sản cùng loại được phân theo cùng một điểm quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản	3,0
2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	3,0
3.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá (trường hợp có nhiều tài sản đấu giá ở nhiều tỉnh, thành phố khác nhau thì chỉ cần trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá ở một trong số tỉnh, thành phố đó), không bao gồm trụ sở chi nhánh.	2,0
Tổng số điểm		100



	THÔNG BÁO	KMH766/2025/VietCredit-TB Ngày BH: 08/09/2025
	Lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	

Phụ lục 02: Danh mục hồ sơ pháp lý của tổ chức đấu giá.
*(Kèm theo thông báo số 766.A./2024/VietCredit-TB ngày 08/09/2024
 về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá)*

1. Cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp, và vẫn đang hoạt động.
2. Cung cấp Giấy đăng ký hoạt động đấu giá tài sản do Sở Tư pháp nơi doanh nghiệp đặt trụ sở cấp
3. Cung cấp Giấy Ủy Quyền hoặc giấy tờ có giá trị tương đương chứng minh người đại diện ký tên trên HSCG, trên hợp đồng và các tài liệu khác khi giao dịch với VietCredit là người có đầy đủ thẩm quyền để ký các hồ sơ, tài liệu này.
4. Cung cấp thông tin, giấy tờ chứng minh tổ chức mình có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.
5. Cung cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá của Giám đốc /Tổng giám đốc.